

DI TÍCH LỊCH SỬ

1. NGHĨA TRANG LIỆT SĨ

Được khởi công xây dựng năm 1985, sau khi hoàn thành đã đưa 755 ngôi mộ vào nghĩa trang, Đảng bộ đã tổ chức trọng thể mai táng các liệt sĩ tại đây.

Nghĩa trang liệt sĩ xã được tu dưỡng, nâng cấp sửa chữa 02 lần

Lần 1: Năm 2004 với tổng kinh phí

Lần 2: 2018 với tổng kinh phí 1,5 tỷ đồng.

Hiện tại nghĩa trang chôn cất 752 liệt sĩ (trong đó có 309 mộ vô danh hoặc hài cốt đã di dời)

2. Đình làng Hưởng Phước

Được xây dựng từ năm 1985, với tuổi thọ hơn 100 năm tuổi

Di vật tiêu biểu trong đình còn lưu giữ được gồm 4 bức hoành phi bằng gỗ từ thời các vị Vua Thành Thái, Khải Định và Bảo Đại, hương án từ thời Thành Thái được chạm trổ hình tứ linh, tứ liễu rất tinh xảo... trong đình vẫn còn lưu giữ tám bia, ghi công đức của các tộc họ làng Hưởng Phước đã đóng góp tôn tạo đình.



Bia ghi công đức các tộc họ làng Hưởng Phước đã đóng góp tôn tạo đình từ năm 1974

Theo tư liệu lịch sử Đình làng Hưởng Phước, kể từ khi xây dựng, đình đã nhận 15 sắc phong của các triều vua như Gia Long, Minh Mạng, Thiệu Trị, Tự Đức và Khải Định. Cũng theo tài liệu từ các cuộc hội thảo về lịch sử Đảng bộ H. Hòa Vang, có ý kiến đóng góp của các vị cán bộ cách mạng lão thành, trước năm 1945, đình là nơi các sĩ phu yêu nước và các cán bộ cách mạng tại địa phương thường tổ chức hội họp, nhiều cán bộ đã bị giặc Pháp phát hiện bắt giam tù đầy khi hoạt động tại địa phương... Với bề dày lịch sử, tháng 7-2011, đình làng

Hưởng Phước được UBNDTP Đà Nẵng quyết định xếp hạng Di tích lịch sử-văn hóa cấp thành phố.

Từ tháng 6-2010, UBND xã Hòa Liên đã có tờ trình gửi chính quyền và ngành chức năng TP Đà Nẵng, H. Hòa Vang xin kinh phí trùng tu sửa chữa đình.

vào tháng 3-2013, UBNDTP Đà Nẵng khi ra Quyết định ban hành "Đề án Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa dân tộc giai đoạn 2013-2015" đã xếp đình Hưởng Phước là một trong những di tích cấp thành phố phải ưu tiên đầu tiên cần bảo tồn, trùng tu... Ngày 14-7-2014, UBND TP Đà Nẵng đã có công văn, giao Sở Xây dựng chỉ đạo Viện Quy hoạch phối hợp với các đơn vị liên quan lập phương án điều chỉnh quy hoạch Vệt khai thác quỹ đất dọc tuyến đường Nguyễn Tất Thành nối dài theo hướng giữ lại, chỉnh trang đình làng Hưởng Phước và Trường Mầm non Hòa Liên 2. Trong đó nghiên cứu phương án mở rộng để có cơ sở trùng tu, cải tạo đình làng Hưởng Phước và Trường Mầm non... đạt chuẩn Quốc gia về nông thôn mới, trình UBNDTP xem xét... Ngày 29-8-2014, UBNDTP Đà Nẵng có công văn "phê duyệt quy mô đầu tư xây dựng công trình Bảo tồn, tu bổ phục hồi di tích đình làng Hưởng Phước". Theo đó, Chủ đầu tư dự án là Sở VH-TT&DL, tổng mức kinh phí đầu tư 2 tỷ 656 triệu đồng... từ nguồn vốn ngân sách thành phố.

3. Nhà truyền thống xã Hòa Liên

Với tấm lòng tri ân các thế hệ đi trước, năm 2005, Hòa Liên đề xuất huyện Hòa Vang hỗ trợ kinh phí để xây dựng nhà truyền thống đến năm 2009, Nhà truyền thống xã Hòa Liên được hoàn thành, đưa vào sử dụng, với tổng kinh phí là 221 triệu đồng.

Nhà truyền thống trưng bày 2 sa bàn lớn, cờ và danh hiệu, huân chương kháng chiến; danh sách anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân xã Hòa Liên, ảnh về 2 cuộc kháng chiến; nét văn hóa của địa phương...

Việc xây dựng và trưng bày nhà truyền thống xã Hòa Liên đã đáp ứng nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã. Thông qua những tài liệu, hiện vật được trưng bày là những thông điệp, những trang sử đấu tranh cách mạng được chuyển tải một cách sinh động, hấp dẫn giúp chúng ta sẽ hiểu rõ hơn

về một xã Hòa Liên Anh hùng, một mảnh đất kiên trung trong lòng một Đà Nẵng thành đồng bất khuất.

4. Rừng Trung Sơn

- Khái quát về Rừng Trung Sơn: diện tích 107.960m². Bên trong và ven bìa rừng có các di tích sau:

+ Mộ của gần 200 nghĩa sĩ hi sinh trong cuộc chiến chống ngoại biên xâm nhập và hải tặc dưới sự chỉ huy của đô đốc Lê Văn Tấn thời vua Lê Anh Tông (1556-1573).

+ Đình làng được xây dựng năm 1900

+ Giếng Chăm Cổ

+ Mộ phần của thân sinh (cử phẩm văn giai Nguyễn Bá Hoành (1880-1941) và thân mẫu danh tướng Nguyễn Bá Phát – Nguyên Tư lệnh Hải quân Nhân dân Việt Nam.

+ Bia tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ của làng qua các thời kỳ

+ Thôn Trung Sơn hiện có 24 mẹ VNAH, 69 liệt sĩ và 02 AHLLVT.

- Các sự kiện lịch sử nổi bật gắn liền với rừng Trung Sơn

Dưới thời vua Lê Anh Tông, đô đốc Lê Văn Tấn trấn thủ vùng đất phía nam Hải Vân dọc sông Cu Đê, ông cho thiết lập phòng tuyến tại Trung Sơn, gọi là Gò Sơn, để ngăn chặn quân giặc ngoại biên và hải tặc xâm nhập vào. Tất cả tử sĩ của đô đốc đều đem về chôn tại rừng Trung Sơn (là khu gò nông cát trắng, Mộ các tử sĩ không có thân nhân chăm sóc nên dân làng gọi là Nồng mồ côi). Đến năm 1961 nhân dân làng Trung Sơn tu sửa lại và quy lập được 100 hài cốt nghĩa sĩ dồn về nghĩa trủng kê sát đình làng để tiện việc tảo mộ và thờ cúng hằng năm. Nghĩa trủng làng Trung Sơn có từ thời đô đốc Lê Văn Tấn trấn giữ phòng tuyến Gò Sơn vào năm 1572, tính đến nay được 446 năm.

Thời chống Pháp, năm 1947, giặc tăng cường, các cuộc càn quét tại cánh Bắc Hòa Vang, rừng Trung Sơn được huyện Hòa Vang và Ủy ban kháng chiến chọn xây dựng hầm bí mật cho để bảo đảm an toàn cho cán bộ công tác nằm vùng ẩn nấp khi địch càn quét. Thời kỳ này, ở rừng Trung Sơn có rất nhiều hầm bí mật, mỗi căn chứa 5 người và có thể đảm bảo cho một tiểu đội giấu mình khi cần thiết. Nhờ những căn hầm bí mật này, cán bộ nằm vùng của Hòa Vang đã bám trụ địa bàn và hoạt động an toàn qua nhiều cuộc truy quét của địch và tay sai từ năm 1947 đến năm 1954.

Giai đoạn 1947 – 1953 Trung đoàn 108 của Nguyễn Bá Phát đóng quân tại đây, tổ chức hai cuộc đánh lớn tại đèo Hải Vân và Đại La (Hòa Sơn)

Thời kỳ chống Mỹ, rừng Trung Sơn tiếp tục được chọn làm nơi trú ẩn của bộ đội giải phóng, là nơi ém quân, hậu cần làm bàn đạp đánh xuống Đà Nẵng. Lúc cao điểm nơi đây có cả thảy 53 căn hầm bí mật, cộng sự thì có đến cả trăm hầm. Nhằm chuẩn bị lương thực phục vụ chiến dịch tổng khởi nghĩa Mậu thân, cuối năm 1967 dân địa phương bán rau mua hơn 100 phuy gạo chôn giấu tại rừng Trung Sơn để phục vụ chiến dịch tấn công vào trung tâm Đà Nẵng. Sự việc bị bại lộ, Mỹ phát hiện và đào lấy được tổng cộng hơn 3 tấn.

Hưởng ứng chiến dịch tổng tiến công Tết Mậu thân, đêm 30 rạng sáng 31/01/1968 toàn thể nhân dân Hòa Liên với khí thế hừng hực tập trung tại ngôi đình trong khu rừng Trung Sơn và nhà thờ họ Hà lúc 0 giờ. Đến 1 giờ kéo xuống Xuân Thiều và thị trấn Nam Ô biểu tình chiếm các trụ sở quyền theo kế hoạch đã định. Cuộc biểu tình bị đàn áp dã man, 2 người của làng Trung Sơn bị giặc xả súng bắn chết. Tổng kết chiến dịch Mậu thân, làng Trung Sơn hy sinh 4 người.

Năm 1970 bộ đội bố trí khẩu đội pháo tại rừng Trung Sơn và pháo kích xuống sân bay Đà Nẵng. Năm 1973 đánh từ 10 giờ đêm đến sáng. Trung đội nghĩa quân chết rất nhiều.

Ngày 29/07/1974 nơi đây diễn ra trận đánh theo đúng nghĩa “rừng che bộ đội, rừng vây quân thù”. 24 bộ đội chủ lực được tăng cường từ Bình Trị Thiên và quận Nhì cùng với 7 du kích địa phương, 1h00 sáng 29/07/1974 lực lượng ta tiến hành đào hầm trong rừng, nhân dân trong làng tháo phenh, cửa nhà ở, cửa nhà thờ ra hỗ trợ chấn cát để khỏi vùi lấp hầm và gia cố công sự. Đến 1h30 tiến đánh trung đội nghĩa quân ở Vân Dương và rút về lại khu rừng lúc 3 giờ sáng. Khoảng 4 giờ địch kéo quân xuống bắn phá làm hai đồng chí bộ đội chủ lực (quê Bình Trị Thiên) hy sinh. Trước hỏa lực áp đảo của địch, lực lượng của ta rút vào ẩn nấp trong rừng đến tối mới thoát ra.

Rừng Trung Sơn, suốt trong quá trình lịch sử địa phương, ghi dấu rất nhiều sự kiện. Trong phong trào Cần Vương, ông Hồ Học Lãm lấy làm căn cứ Trung Sơn để ém quân hoạt động. Đặc biệt trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và Mỹ, rừng Trung Sơn là các căn cứ Mỹ nhưng rừng Trung Sơn là nơi chỉ huy các trận đánh, che giấu vũ khí, lương thực và là bàn đạp để dân quân cách Tây Bắc Hòa Vang đánh xuống Đà Nẵng, đồng thời là nơi che giấu hàng trăm cán bộ chiến sĩ hoạt động an toàn... Trong suốt 30 năm chống Pháp và Mỹ, rừng Trung Sơn là bàn ém quân, hậu cần, có rất nhiều trận đánh diễn ra tại khu rừng, đồng thời tại đây, dân quân địa phương và bộ đội chủ lực đã lập nên nhiều chiến công to lớn bằng việc tổ chức lực lượng phục kích hành quân, tiến hành nhiều căn cứ ở cánh tây Bắc và nội thành Đà Nẵng.

Công tác đấu tranh giữ rừng của người dân làng Trung Sơn trong hai cuộc kháng chiến.

Do phát hiện rừng Trung Sơn là nơi ẩn nấp của dân quân và bộ đội, năm 1963 Mỹ tiến hành phát quang khu rừng thì dân địa phương phản đối nhưng với phương pháp rất khôn ngoan và mềm dẻo là phải giữ lại rừng để lấy nước uống.

1965 Mỹ đóng quân gần rừng, bị quân du kích bắn chết một tên nên Mỹ đưa xe ủi từ Thanh Vinh đến cày xới nhằm phá kiệt khu rừng nhưng bị dân làng kịch liệt phản đối. Cũng với lí do là giữ lại khu rừng để dân có nước uống, người dân cả làng kéo ra cản đầu xe phản đối. Cuối cùng Mỹ phải thay đổi kế hoạch bằng cách phát dọn cây cối. Mỗi năm Mỹ bắt dân ra phát rừng thì con em, người thân của những gia đình có người đi thoát li xung phong ra phát dọn. Đây là những người có chủ ý giữ rừng cho bộ đội ẩn nấp nên họ phát họn hình thức chừa lại phần gốc để cây cối tái sinh.

Không từ bỏ quyết tâm phá bỏ khu rừng, xóa sổ nơi ẩn nấp của bộ đội giải phóng, năm 1967 Mỹ cho xe ủi đường vào rừng để xây dựng nơi đây thành đồn pháo. Dân làng lại kéo ra nằm trước đầu xe để cản đường buộc Mỹ phải đổi hướng và hủy bỏ kế hoạch biến nơi này thành đồn pháo.

Và lần cuối cùng là vào cuối năm 1972 Mỹ lại có kế hoạch phá bỏ khu rừng. Bà Hai Sương – nguyên Bí thư xã Hòa Vinh, bí mật họp dân bàn biện pháp đấu tranh. Người dân trực tiếp giăng hàng ngang. Ông Hương Hai trong làng tuyên bố “ai phá rừng thì phải bước qua xác của tôi” nên đã uy hiếp được tinh thần của bọn Mỹ - ngụy. Và lần cuối cùng này, với quyết tâm và can đảm của dân làng Trung Sơn, kế hoạch phá rừng của Mỹ - ngụy một lần nữa bị thất bại.

Hết kháng Pháp rồi đến chống Mỹ, rừng Trung Sơn không biết bao nhiêu lần bị giặc lăm le san bằng nhưng người dân nơi này từ lâu đã biết rằng nếu mất rừng Trung Sơn thì phong trào cách mạng của địa phương sẽ bị tê liệt nên họ kiên cường bảo vệ rừng bằng cả mạng sống của mình và dựa vào lợi thế từ thiên nhiên quê mình để đánh giặc, đi đến thắng lợi cuối cùng vào mùa xuân năm 1975.

Chung quanh làng Trung Sơn trước đây có nhiều khu rừng tương tự như Xuân Thiều, Thanh Vinh, Vân Dương nhưng tất cả đều bị quân Mỹ cày ủi thành bình địa, Riêng rừng Trung Sơn thì được nhân dân đấu tranh quyết liệt để giữ lại. Đây là một thành tích lớn của quân dân làng. Trung Sơn trong suốt thời kỳ chiến tranh chống Mỹ cứu nước. Từ ngày bình thống nhất đất nước đến nay, cứ xuân thu nhị kỳ, dân làng lại lên miếu Âm linh để đốt nén nhang tưởng nhớ tổ tiên ở đình làng và các nghĩa sĩ, chiến sĩ đã hy sinh và được an táng ở khu rừng linh thiêng này./.

5. Di tích Đình Làng Vân Dương

Đình Vân Dương có tổng diện tích 2006,2m², tọa lạc trên một khoảng đất rộng, bằng phẳng, mặt quay về hướng tây. Ngôi đình này có các thành phần kiến trúc gồm bình phong và đình chính, được bố cục theo nguyên tắc đơn tuyến. Sau nhiều lần bị tàn phá bởi chiến tranh, thiên tai, đình được người dân xây dựng lại bằng vật liệu xi măng, cốt thép, với lõi kiến trúc dân gian truyền thống 3 gian, 2 chái.

Đình làng Vân Dương được khởi dựng lần đầu trong khoảng thời gian dưới thời chúa Nguyễn Phúc Chú (1725-1738) tại xóm Làng. Đây là ngôi đình cổ được các bậc tiền hiền di dân từ các tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An vào tạo lập. Theo nhà nghiên cứu Lê Văn Tấn (chủ biên cuốn sách Làng cổ Vân Dương, NXB Đà Nẵng), ban đầu đình được xây dựng bằng các vật liệu giản đơn như vôi, đá cục, mái lợp ngói âm dương; trước mặt đình có bình phong đắp hình long mã. Kiến trúc, kiểu thức trang trí đình Vân Dương mang đậm dấu ấn văn hóa làng Việt với hình ảnh tứ linh tứ quý, bát bảo, bát quả.

Bên cạnh đó, đây còn nơi diễn ra nhiều sự kiện lịch sử quan trọng của cách mạng địa phương trong phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc. Cụ thể:

- + Khu vực đình làng tại đình Hạ là nơi hội họp giải quyết mọi công việc trong làng. Là nơi tập luyện của nghĩa sĩ thời chiến tướng Thống Hay (Hồ Học), cũng tại nơi đây đơn vị bộ đội do thiếu tướng Nguyễn Bá Phát tuyên quân và tập luyện, đi chiến đấu tại đèo Hải Vân về nghỉ ngơi, dâng làng tổ chức chiêu đãi.

- + Sau 8/1945, Lê Phúc Ánh và Lê Văn Trùng tổ chức tập luyện dân quân du kích chiến đấu tập trung và tổ chức văn hóa văn nghệ. Đến năm 1946 tổ chức cuộc Bầu cử Quốc hội đầu tiên có các vị đại biểu miền Trung về dự họp và triển khai cuộc bầu cử.

- + Vào mùa thu năm 1947, Tây đốt phá đình làng tháo gỡ lấy cây cối về làm đồn gò ông Tự, tổ chức dồn dân làng vào phố chiêu gần An Ngãi Đông

- + Trong kháng chiến chống Mỹ, nơi đây là nơi tập kết lương thực, thực phẩm cho cán bộ cách mạng.

- Về quá trình trùng tu

Giữa năm 1958, nhân dân Vân Dương chung sức để xây dựng đình mới trên nền cũ nhưng với quy mô nhỏ hơn. Trong kháng chiến chống Mỹ, đình tiếp tục bị tàn phá nghiêm trọng bởi bom đạn và thiên tai bão lũ. Sau năm 1975, đình Vân Dương trở thành lớp học tiểu học và kho chứa lúa của hợp tác xã. Trải qua bao biến thiên của lịch sử, đình Vân Dương là chứng tích ghi dấu bao sự kiện lịch sử hào hùng xảy ra trên mảnh đất phía bắc Hòa Vang. Đến năm 1999 dân làng xin trùng tu tại để tiếp tục phụng thờ tiền nhân. Đến năm 2006, bão tàn phá nặng nề,

đình sụp đổ. Sau đó bà con tiếp tục trùng tu lại từ năm 2009, năm 2010 tổ chức khánh thành.

“Qua nhiều lần trùng tu, đình không còn giữ được nét nguyên bản so với thời kỳ đầu và ít nhiều tiếp biến, giao thoa với kiến trúc hiện đại. Tuy nhiên, xét tổng thể ngôi đình vẫn thể hiện được nét truyền thống qua từng đơn nguyên kiến trúc và kiểu thức trang trí”.

Hiện vật còn lưu giữ tại đình làng như các viên đá tảng kê cột đình, đá tảng tại miếu Thành Hoàng, bình phong đình và miếu Thành Hoàng, máng xối bằng đá... Ngoài giá trị lịch sử, đình Vân Dương là nơi bảo lưu, trao truyền những giá trị văn hóa phi vật thể thông qua thực hành thờ cúng, tế lễ. Trong đó, lễ Kỳ Yên (lễ Cầu An) diễn ra vào ngày 14-4 âm lịch hằng năm tại đình làng là lễ lớn nhất, đóng vai trò trung tâm, liên kết hoạt động sinh hoạt tín ngưỡng và các di tích xung quanh. Ông Phan Văn Kế, Trưởng ban Quản lý đình Vân Dương cho biết, lễ Kỳ Yên tổ chức tại đình Vân Dương là dịp để người dân địa phương tưởng nhớ tổ tiên, cầu mong mưa thuận gió hòa, con người khỏe mạnh, mùa màng tươi tốt, xóm làng bình yên.

Theo thông lệ, cứ 5 năm/lần, địa phương tổ chức lễ hội đình làng, biểu diễn các loại hình văn nghệ, văn hóa dân gian như hô hát bài chòi, trò chơi diễn xướng... “Thông qua các hoạt động về nghi lễ, các sinh hoạt hội hè tại đình, người dân làng Vân Dương biết tôn trọng các thế hệ tiền nhân có công đức với làng, biết đoàn kết, hướng thiện và tin tưởng vào cuộc sống tươi đẹp, hạnh phúc. Hiện người dân nơi đây đều kỳ vọng đình được khôi phục đúng nguyên trạng, lễ hội đình làng được tổ chức hằng năm để lưu truyền, phát huy giá trị văn hóa của địa phương đến các thế hệ mai sau”, ông Kế chia sẻ.

UBND thành phố ban hành Quyết định số 1296/QĐ-UBND ngày 19-4-2021 về việc xếp hạng đình Vân Dương (xã Hòa Liên, huyện Hòa Vang) là di tích cấp thành phố. Đồng thời, yêu cầu UBND các cấp nơi có di tích đình Vân Dương thực hiện việc quản lý, bảo vệ di tích theo quy định pháp luật về Di sản văn hóa.